TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2020/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 23 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lại Thị Thu H1,** sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 6, khu 6, phường H2, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Bùi Huy H3**, sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT: Xóm 3, thôn A, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Tổ 9, khu 3, phường H4, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lại Thị Thu H1 và anh Bùi Huy H3.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn chị Lại Thị Thu H1 và bị đơn anh Bùi Huy H3 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị H1 có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Hiền M, sinh ngày 23/3/2018 đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H3 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H3 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Lại Thị Thu H1 tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H1 đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001931 ngày 16/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chị H1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường H2,
TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hiệp